TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐDS-ST	*Đ, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 357, Điều 463,466 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2,7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ cào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 394/2019/TLDS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1980

Trú tại: Số 17/1, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1959

Trú tại:Số75,xóm 2, thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Đ có nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) nợ gốc.

-Về án phí: Bà Nguyễn Thị Đ nhận chịu 875.000đ (Tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền 1.875.000đ (Một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2016/0013784 ngày 30/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-VKS huyện;
-THA DS huyện;
-Đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

Thẩm phán

Phùng Thị Tuyết Anh